

Tiến vào vùng tranh chấp

19/03/2021

Diễn biến hợp đồng					
Đơn vị	Đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đảo hạn	Ngày còn lại
VN30F2104	1208.0	2.0	113,655	15/04	27
VN30F2105	1209.8		255	20/05	62
VN30F2106	1211.0	5.9	156	17/06	90
VN30F2109	1208.5	-1.0	122	16/09	181

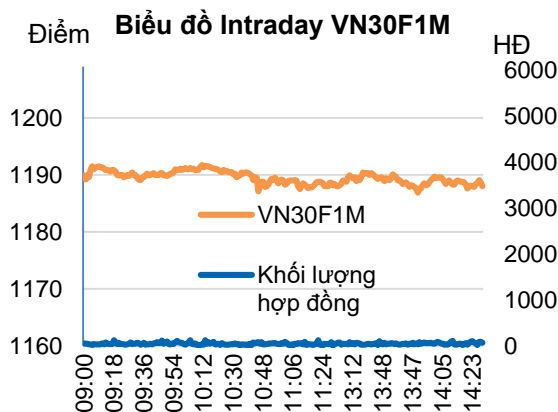
Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI				
Đơn vị	KLGD	+/-	OI	+/-
Đơn vị	HĐ	%		%
VN30F2104	113,655	37.6%	23,532	
VN30F2105	255	-99.1%	16787	
VN30F2106	156	140.0%	354	
VN30F2109	122	93.7%	363	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread			
Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+/-
Đơn vị	điểm	điểm	điểm
VN30F2104	4.6	0.0	4.7
VN30F2105	6.4	0.0	6.5
VN30F2106	7.6	-32.2	39.9
VN30F2109	5.1	-6.4	11.6

Nguồn: Bloomberg – YSVN



DIỄN BIẾN CÁC HĐTL

- 4 HĐTL đóng cửa phân hóa trong phiên cuối tuần cũng là kỳ cơ cấu danh mục của quỹ ETF. Mã HĐ VN30F2104, VN30F2106 đóng cửa tăng lần lượt 2 điểm và 5.9 điểm trong khi VN30F2109 giảm 1 điểm. Basis spread chuyển sang trạng thái dương từ mức 4.6-7.7 trên 4 mã HĐTL.
- Khối lượng giao dịch trên VN30F2104 tăng 38%, VN30F2106 tăng 140%, VN30F2109 tăng 94%.

NHẬN ĐỊNH HĐTL VN30F1M

- VN30F2104 duy trì trên đường xu hướng tăng ngắn hạn. Tuy nhiên, đồ thị giá cũng đang đối diện với khu vực kháng cự 1210-1212 điểm hội tụ vùng đỉnh cũ phiên liền trước và đường middle của đường kênh tăng. Chỉ báo Bollinger Bands đang co hẹp cho thấy đồ gị giá có xu hướng tích lũy.
- Theo mẫu hình sóng Elliott, VN30F2105 có thể đang ở sóng 5 và xác nhận kết thúc khi giá thủng vùng 1200 (chân sóng) và trendline hỗ trợ.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	Vị thế Long có thể xem xét nếu giá được hỗ trợ tại khu vực 1200-1204 điểm, dừng lỗ 1199 điểm và mục tiêu 1210-1214 điểm. Ngược lại, vị thế Short được kích hoạt khi giá thủng 1199 điểm, với mục tiêu 1180-1183 điểm.
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	NĐT giữ vị thế quan sát chờ điểm vào mới.

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

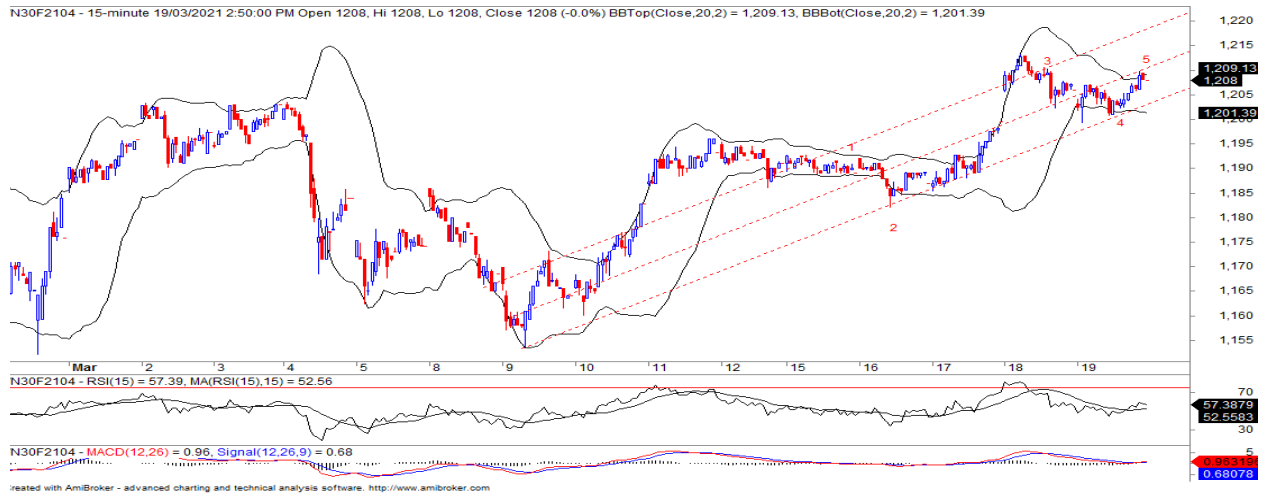
Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880



We Create Fortune

ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

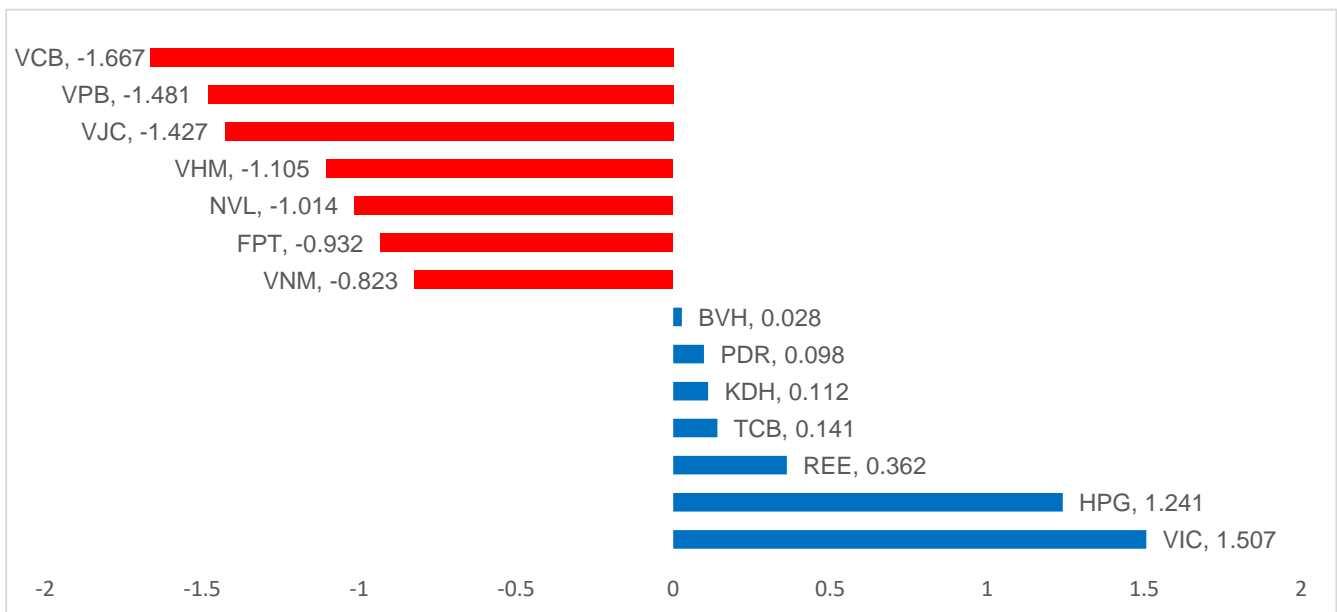


	VN30F2104-Daily	VN30F2104-30M
Xu hướng	TĂNG	ĐI NGANG
Hỗ trợ 1	1175	1200
Hỗ trợ 2	1050	1182
Kháng cự 1	1230	1210
Kháng cự 2	1250	1214

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

Chỉ số VN30-Index giảm 0.68% khi nhiều mã vốn hóa bị bán mạnh như VCB, VPB, VJC lấy đi hơn 4.5 điểm. Ở chiều ngược lại, HPG, VIC hỗ trợ 2.8 điểm tăng của chỉ số.

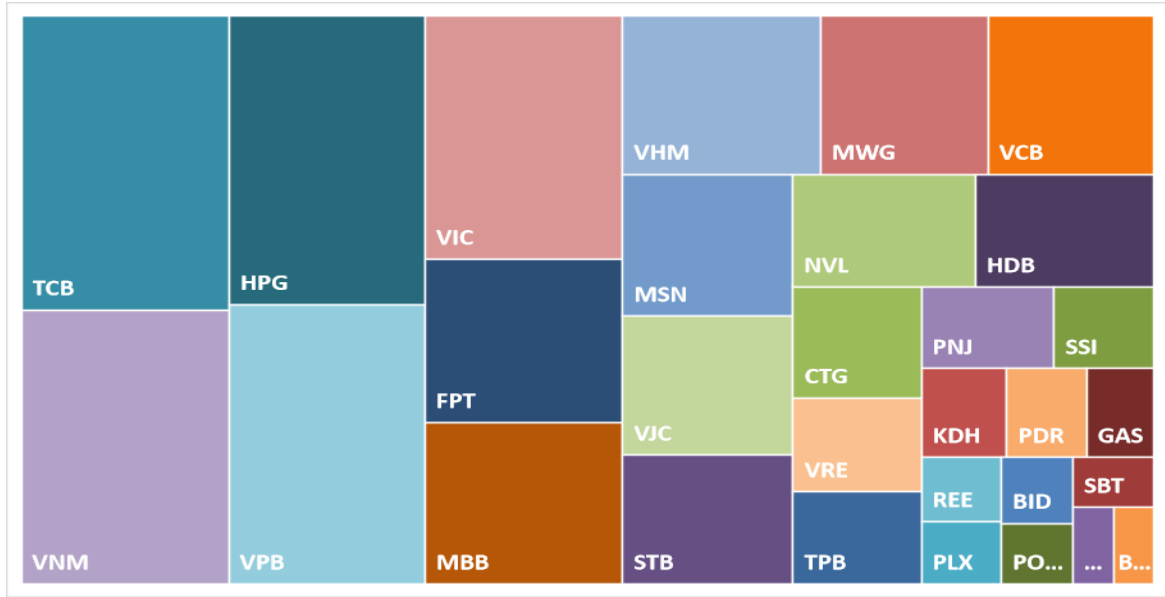
CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX



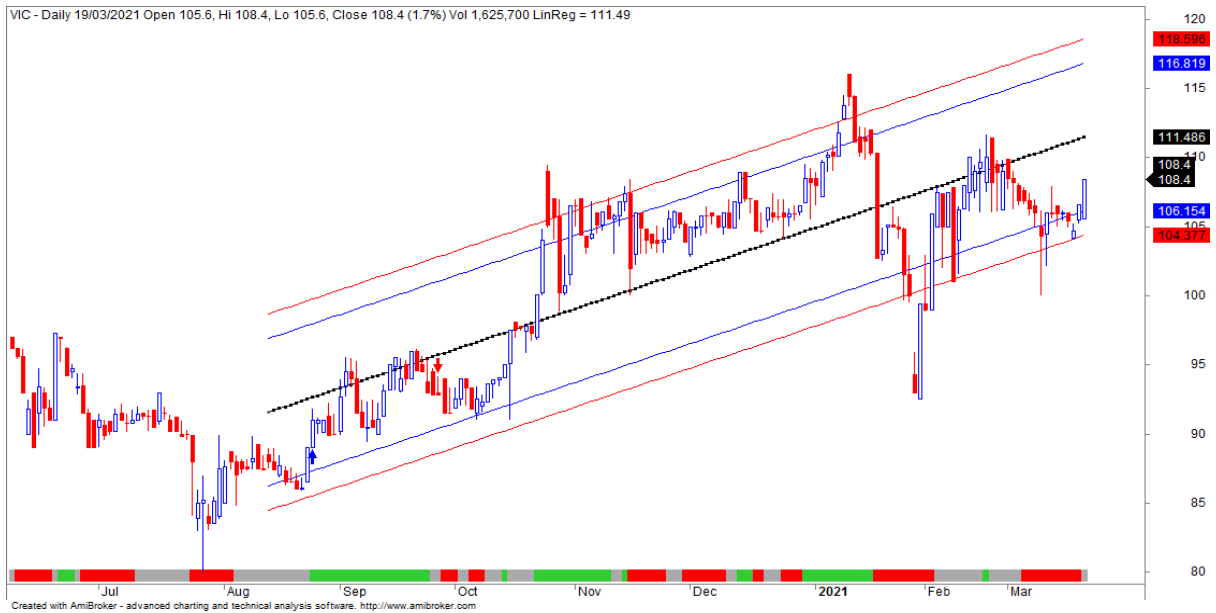


We Create **Fortune**

VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ VIC



GIÁ, KHỐI LƯỢNG VÀ HỖ MỜ QUÁ CÁC PHIÊN CỦA CÁC HĐTL

Ngày	VN30F2102	KLGD	Vị thế Mở
19/03/2021	1,208.0	113,655	23,532
18/03/2021	1,211.5	83,601	23,532
17/03/2021	1,197.8	116,835	23,532
16/03/2021	1,186.2	98,266	23,881
15/03/2021	1,188.8	79,779	27,303
12/03/2021	1,190.0	118,929	28,428
11/03/2021	1,191.3	126,937	30,749
10/03/2021	1,178.9	175,676	30,584
09/03/2021	1,158.5	190,726	31,169

Ngày	VN30F2103	KLGD	Vị thế Mở
19/03/2021	1209.8	255	16,787
18/03/2021	1206	29,450	16,787
17/03/2021	1199.5	7,999	8,089
16/03/2021	1187	4,272	4,060
15/03/2021	1189	411	1,314
12/03/2021	1191	380	1,158
11/03/2021	1193.2	503	1,103
10/03/2021	1182.8	741	916
09/03/2021	1164.1	470	714



We Create **Fortune**

Ngày	VN30F2106	KLGD	Vị thế Mở
19/03/2021	1,205.1	65	354
18/03/2021	1,199.0	83	354
17/03/2021	1,190.8	17	344
16/03/2021	1,191.0	44	341
15/03/2021	1,191.0	123	344
12/03/2021	1,195.7	40	343
11/03/2021	1,183.0	563	336
10/03/2021	1,164.1	111	333
09/03/2021	1,168.0	35	328

Ngày	VN30F2109	KLGD	Vị thế Mở
19/03/2021	1208.5	122	363
18/03/2021	1205.1	65	363
17/03/2021	1199	83	354
16/03/2021	1190.8	17	344
15/03/2021	1191	44	341
12/03/2021	1191	123	344
11/03/2021	1195.7	40	343
10/03/2021	1183	563	336
09/03/2021	1164.1	111	333



We Create Fortune

DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.7%	45,000	180,991	25.9	2.4	2,150	17%	50,600	29,500
KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	1.2%	32,450	18,133	15.9	2.2	1,561	35%	35,800	16,667
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	2.3%	40,450	150,612	11.0	1.8	9,742	28%	41,450	16,600
TCH	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	0.5%	23,000	8,612	8.9	1.6	7,252	6%	27,400	16,250
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.8%	56,300	68,619	89.2	3.2	1,812	16%	59,600	35,100
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.5%	61,000	45,282	29.2	2.3	990	28%	71,200	32,300
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	5.1%	79,800	62,556	17.7	4.0	2,478	49%	81,500	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	0.9%	90,900	173,978	22.5	3.6	1,075	3%	96,000	53,900
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	0.6%	13,400	31,381	14.3	1.1	14,048	5%	15,200	6,850
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	3.1%	27,150	43,271	10.2	1.9	5,007	17%	28,000	9,758
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	8.8%	47,150	156,221	11.6	2.6	22,031	30%	47,450	12,708
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	5.0%	29,200	81,724	9.8	1.7	19,024	23%	29,350	11,330
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	3.8%	88,700	104,194	84.2	6.5	1,706	32%	98,200	46,400
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	4.1%	133,000	61,995	15.4	3.9	1,232	49%	139,900	56,300
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	3.0%	79,000	84,052	19.9	3.0	3,572	7%	83,500	48,548
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	1.7%	84,600	19,235	17.9	3.7	607	49%	87,500	45,000
REE	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	0.8%	56,200	17,369	10.7	1.5	787	49%	59,600	26,100
PDR	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	Bất động sản	1.1%	68,500	27,138	23.2	5.3	3,662	2%	68,600	20,263
TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	Tài chính	1.8%	28,900	29,815	8.2	1.8	3,487	30%	31,000	13,055
SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.6%	23,000	14,195	24.3	1.8	4,465	8%	25,300	11,600
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	1.2%	33,300	21,508	15.9	2.0	12,998	43%	37,250	9,569
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	3.5%	19,600	35,352	13.2	1.2	27,463	9%	21,700	7,120
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	9.8%	42,000	147,206	11.9	2.0	15,909	22%	42,150	14,000
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	4.0%	94,200	349,376	18.9	3.5	1,161	24%	108,500	56,600
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	4.7%	97,800	321,714	11.6	3.7	2,739	22%	106,400	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Bất động sản	7.5%	108,400	366,655	69.1	4.7	1,247	14%	116,000	68,000
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	3.5%	130,500	68,361	988.0	4.6	658	19%	138,500	93,200
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.7%	101,700	212,548	21.3	6.8	2,895	57%	117,200	69,750
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	8.6%	45,200	110,955	10.6	2.1	6,157	23%	45,850	16,000
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.8%	34,000	77,259	32.4	2.6	6,543	31%	38,300	16,900



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.